

DANH SÁCH
NHÀ Ở THUỘC KHU VỰC KHÔNG BẢO ĐẢM HẠ TẦNG GIAO THÔNG HOẶC NGUỒN NƯỚC PHỤC VỤ CHỮA CHÁY THEO
QUY ĐỊNH TRÊN ĐỊA BÀN XÃ DUY XUYỀN

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /8/2026 của UBND thành phố)

TT	Họ và tên chủ hộ	Địa chỉ	Khu vực không đảm bảo hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy
1	Huỳnh Thị Diễm	Kiệt 885 Đường Hùng Vương	Kiệt 885 Đường Hùng Vương
2	Nguyễn Văn Bốn	Kiệt 885 Đường Hùng Vương	Kiệt 885 Đường Hùng Vương
3	Lê Cường	Kiệt 885 Đường Hùng Vương	Kiệt 885 Đường Hùng Vương
4	Phan Thị Thuý	Kiệt 885 Đường Hùng Vương	Kiệt 885 Đường Hùng Vương
5	Nguyễn Đình chí Nhân	Kiệt đường tại toạ độ 15.80983411, 108.225977	Kiệt đường tại toạ độ 15.80983411, 108.225977
6	Lưu Văn Hùng	Kiệt đường tại toạ độ 15.80983411, 108.225977	Kiệt đường tại toạ độ 15.80983411, 108.225977
7	Nguyễn Đình Bảy Biên	Kiệt đường tại toạ độ 15.80983411, 108.225977	Kiệt đường tại toạ độ 15.80983411, 108.225977
8	Nguyễn Thị Can	Kiệt đường tại toạ độ 15.80983411, 108.225977	Kiệt đường tại toạ độ 15.80983411, 108.225977
9	Nguyễn Đình Sáu Bồn	Kiệt đường tại toạ độ 15.80983411, 108.225977	Kiệt đường tại toạ độ 15.80983411, 108.225977
10	Nguyễn Đình Bảy Quang	Kiệt đường tại toạ độ 15.80983411, 108.225977	Kiệt đường tại toạ độ 15.80983411, 108.225977
11	Nguyễn Thị Năm Bồn	Kiệt đường tại toạ độ 15.80983411, 108.225977	Kiệt đường tại toạ độ 15.80983411, 108.225977
12	Lưu Chín	Kiệt đường tại toạ độ 15.80983411, 108.225977	Kiệt đường tại toạ độ 15.80983411, 108.225977
13	Nguyễn Bảy	Kiệt đường tại toạ độ 15.80983411, 108.225977	Kiệt đường tại toạ độ 15.80983411, 108.225977
14	Nguyễn Dũng	Kiệt đường tại toạ độ 15.80983411, 108.225977	Kiệt đường tại toạ độ 15.80983411, 108.225977
15	Đinh Phước	Kiệt đường tại toạ độ 15.80983411, 108.225977	Kiệt đường tại toạ độ 15.80983411, 108.225977
16	Đinh Thị Phú	Kiệt đường tại toạ độ 15.80983411, 108.225977	Kiệt đường tại toạ độ 15.80983411, 108.225977
17	Đinh Hồng	Kiệt đường tại toạ độ 15.80983411, 108.225977	Kiệt đường tại toạ độ 15.80983411, 108.225977
18	Đinh Long	Kiệt đường tại toạ độ 15.80983411, 108.225977	Kiệt đường tại toạ độ 15.80983411, 108.225977
19	Lê Thị Dôi	Kiệt đường tại toạ độ 15.80983411, 108.225977	Kiệt đường tại toạ độ 15.80983411, 108.225977
20	Trần Thị Sáu	Kiệt đường tại toạ độ 15.83030562, 108.209425	Kiệt đường tại toạ độ 15.83030562, 108.209425
21	Lưu Thị Quả	Kiệt đường tại toạ độ 15.83030562, 108.209425	Kiệt đường tại toạ độ 15.83030562, 108.209425
22	Lưu Thị Thuận	Kiệt đường tại toạ độ 15.83030562, 108.209425	Kiệt đường tại toạ độ 15.83030562, 108.209425
23	Lưu Thị Mười	Kiệt đường tại toạ độ 15.83030562, 108.209425	Kiệt đường tại toạ độ 15.83030562, 108.209425
24	Cao Thị Hiền	Kiệt đường tại toạ độ 15.83030562, 108.209425	Kiệt đường tại toạ độ 15.83030562, 108.209425
25	Nguyễn Mười	Kiệt đường tại toạ độ 15.83030562, 108.209425	Kiệt đường tại toạ độ 15.83030562, 108.209425
26	Nguyễn Thị Huệ	Kiệt đường tại toạ độ 15.83030562, 108.209425	Kiệt đường tại toạ độ 15.83030562, 108.209425
27	Đoàn Thị Hoa	Kiệt đường tại toạ độ 15.83030562, 108.209425	Kiệt đường tại toạ độ 15.83030562, 108.209425
28	Đinh Công Cảnh	Kiệt đường tại toạ độ 15.82972893, 108.213993	Kiệt đường tại toạ độ 15.82972893, 108.213993
29	Hồ Văn Thành	Kiệt đường tại toạ độ 15.82972893, 108.213993	Kiệt đường tại toạ độ 15.82972893, 108.213993
30	Đoàn Vũ hạnh	Kiệt đường tại toạ độ 15.82972893, 108.213993	Kiệt đường tại toạ độ 15.82972893, 108.213993
31	Nguyễn Văn Mười	Kiệt đường tại toạ độ 15.82972893, 108.213993	Kiệt đường tại toạ độ 15.82972893, 108.213993
32	Nguyễn Thị	Kiệt đường tại toạ độ 15.82972893, 108.213993	Kiệt đường tại toạ độ 15.82972893, 108.213993
33	Võ Thị Phương	Kiệt đường tại toạ độ 15.82972893, 108.213993	Kiệt đường tại toạ độ 15.82972893, 108.213993
34	Nguyễn Thanh Tùng	Kiệt đường tại toạ độ 15.82972893, 108.213993	Kiệt đường tại toạ độ 15.82972893, 108.213993
35	Đoàn Ngọc Bảy	Kiệt đường tại toạ độ 15.82972893, 108.213993	Kiệt đường tại toạ độ 15.82972893, 108.213993
36	Nguyễn Văn Quang	Kiệt đường tại toạ độ 15.82972893, 108.213993	Kiệt đường tại toạ độ 15.82972893, 108.213993
37	Nguyễn Văn Dũng	Kiệt đường tại toạ độ 15.82947796, 108.215478	Kiệt đường tại toạ độ 15.82947796, 108.215478
38	Nguyễn Thị Bích Hiệp	Kiệt đường tại toạ độ 15.82947796, 108.215478	Kiệt đường tại toạ độ 15.82947796, 108.215478
39	Huỳnh Thị Cẩm	Kiệt đường tại toạ độ 15.82947796, 108.215478	Kiệt đường tại toạ độ 15.82947796, 108.215478
40	Đoàn Công Minh	Kiệt đường tại toạ độ 15.82947796, 108.215478	Kiệt đường tại toạ độ 15.82947796, 108.215478
41	Đoàn Thị Bạ	Kiệt đường tại toạ độ 15.82947796, 108.215478	Kiệt đường tại toạ độ 15.82947796, 108.215478
42	Nguyễn Hoàng	Kiệt đường tại toạ độ 15.83190935, 108.226668	Kiệt đường tại toạ độ 15.83190935, 108.226668
43	Phan Văn Tân	Kiệt đường tại toạ độ 15.83190935, 108.226668	Kiệt đường tại toạ độ 15.83190935, 108.226668
44	Nguyễn Thơ	Kiệt đường tại toạ độ 15.83190935, 108.226668	Kiệt đường tại toạ độ 15.83190935, 108.226668
45	Nguyễn Thuyết	Kiệt đường tại toạ độ 15.83190935, 108.226668	Kiệt đường tại toạ độ 15.83190935, 108.226668
46	Phan Thị Cơ	Kiệt đường tại toạ độ 15.83190935, 108.226668	Kiệt đường tại toạ độ 15.83190935, 108.226668
47	Võ Hùng	Kiệt đường tại toạ độ 15.83190935, 108.226668	Kiệt đường tại toạ độ 15.83190935, 108.226668
48	Ngô Thanh Tiến	Kiệt đường tại toạ độ 15.83190935, 108.226668	Kiệt đường tại toạ độ 15.83190935, 108.226668
49	Thái Đại Sơn	Kiệt đường tại toạ độ 15.83190935, 108.226668	Kiệt đường tại toạ độ 15.83190935, 108.226668
50	Trần Phương	Kiệt đường tại toạ độ 15.83190935, 108.226668	Kiệt đường tại toạ độ 15.83190935, 108.226668
51	Nguyễn Dũng	Kiệt đường tại toạ độ 15.83190935, 108.226668	Kiệt đường tại toạ độ 15.83190935, 108.226668
52	Nguyễn Thị Lưu	Kiệt đường tại toạ độ 15.83190935, 108.226668	Kiệt đường tại toạ độ 15.83190935, 108.226668
53	Hồ Tấn Tài	Kiệt đường tại toạ độ 15.83190935, 108.226668	Kiệt đường tại toạ độ 15.83190935, 108.226668
54	Hồ Tấn Thanh	Kiệt đường tại toạ độ 15.83190935, 108.226668	Kiệt đường tại toạ độ 15.83190935, 108.226668
55	Ngô Hoài	Kiệt đường tại toạ độ 15.82968437, 108.239263	Kiệt đường tại toạ độ 15.82968437, 108.239263
56	Ngô Thị Hương	Kiệt đường tại toạ độ 15.82968437, 108.239263	Kiệt đường tại toạ độ 15.82968437, 108.239263
57	Ngô Dũng	Kiệt đường tại toạ độ 15.82968437, 108.239263	Kiệt đường tại toạ độ 15.82968437, 108.239263
58	Hồ Tấn Thắng	Kiệt đường tại toạ độ 15.82968437, 108.239263	Kiệt đường tại toạ độ 15.82968437, 108.239263
59	Lương Xuân Nam	Kiệt đường tại toạ độ 15.82968437, 108.239263	Kiệt đường tại toạ độ 15.82968437, 108.239263
60	Đoàn Thị Nguyệt	Kiệt đường tại toạ độ 15.82968437, 108.239263	Kiệt đường tại toạ độ 15.82968437, 108.239263
61	Đoàn Công Thái	Kiệt đường tại toạ độ 15.82968437, 108.239263	Kiệt đường tại toạ độ 15.82968437, 108.239263
62	Nguyễn Thị Lý	Kiệt đường tại toạ độ 15.82968437, 108.239263	Kiệt đường tại toạ độ 15.82968437, 108.239263
63	Lê Lanh	Kiệt đường tại toạ độ 15.82295294, 108.232684	Kiệt đường tại toạ độ 15.82295294, 108.232684

TT	Họ và tên chủ hộ	Địa chỉ	Khu vực không đảm bảo hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy
64	Võ Quốc Lâm	Kiệt đường tại toạ độ 15.82295294, 108.232684	Kiệt đường tại toạ độ 15.82295294, 108.232684
65	Võ Quang	Kiệt đường tại toạ độ 15.82295294, 108.232684	Kiệt đường tại toạ độ 15.82295294, 108.232684
66	Thái Đình Linh	Kiệt đường tại toạ độ 15.82295294, 108.232684	Kiệt đường tại toạ độ 15.82295294, 108.232684
67	Thái Đình Duy	Kiệt đường tại toạ độ 15.82295294, 108.232684	Kiệt đường tại toạ độ 15.82295294, 108.232684
68	Lê Thị Thảo	Kiệt đường tại toạ độ 15.82295294, 108.232684	Kiệt đường tại toạ độ 15.82295294, 108.232684